



THƯ GỬI BẠN

DỌN NHÀ DỌN CỬA

NGUYỄN GIỤ HÙNG

Bây giờ nhắc lại chuyện “dọn nhà ... dọn cửa” trong những buổi “party” lúc về hưu thì chắc theo các anh cho tôi đang ngồi nói chuyện đời xưa. Dọn nhà dọn cửa thì có gì để nói nhỉ? Ai mà chẳng biết! Ấy vậy, đối với tôi thì lại khác đấy nhé, “khỏi” chuyện phải nói, phải kể, phải viết ra để than thở, thở than cùng với các anh.

Kể từ ngày tôi về hưu, bạn bè tới nhà ngồi chơi tán phét, nhậu nhẹt sao cứ triền miên. Mỗi khi nhà có “party” đông đảo, nhiệm vụ của tôi là cứ phải “*dọn nhà dọn cửa*”, một “*bá thờ*” chứ chẳng phải chơi đâu. Nếu không có những ngày như thế thì *cái chữ* hay *cái việc* “dọn nhà dọn cửa” đúng là xa lạ, nó không hề nằm trong tự điển ngôn ngữ của tôi, mà nếu có chẳng thì nó chỉ nằm trong cái tự điển ngôn ngữ của “nhà tôi” (vợ tôi).

Tôi nhớ, có một lần, chúng tôi cho mượn nhà để “Hội Liếm Tem”⁽¹⁾ làm nơi ra mắt hội viên.

Trước *ngày trọng đại* diễn ra mấy ngày, nhà tôi cứ lảng xảng và với cái giọng “sai bảo” ngọt ngào:

- Sáng nay em lo chuyện “đi chợ đi búa”, anh ở nhà “dọn nhà dọn cửa”, còn chuyện “làm vườn làm tược” thì để đến chiều hay ngày nào cũng được.

Nàng nói một hơi dài rồi tắt tưởi ra đi.

Các anh ơi, cũng kể từ cái ngày về hưu ấy, tôi cứ tưởng là đã học được nhiều thứ lắm rồi, nào là rửa chén rửa bát, giặt quần giặt áo, nấu cơm đun nước, vân vân và vân vân, thế mà rút cuộc, hình như vẫn chưa học được là bao, đúng thật là “bể học mênh mông”.

Tôi cứ ngồi suy nghĩ mãi về những điều nhà tôi nói. Không biết nàng “đi chợ đi búa” là thế nào nhỉ? Đi chợ thì đã biết qua, thế còn “đi búa” là đi đâu và làm gì thì tôi chưa biết. Định mở miệng hỏi thì lại sợ nhà tôi mắng khéo: “Thế mà cũng đòi làm ...” Nàng thường ngung ngang ở đây vì có lẽ nàng cũng còn thương đến cái nghề nghiệp đã nuôi sống gia đình bao nhiêu năm nay. Phải nói thẳng ra ở đây, mỗi khi tôi làm điều gì hư, hay hỏng, hay không đúng ý nàng thì nàng liền phang ngay cho một câu: “Thế mà cũng đòi làm ... làm ...” dù rằng có khi câu mắng (yêu!) ấy lại chẳng liên quan gì đến cái nghề nghiệp nào cả. Thôi thì “đi búa” là đi đâu cũng mặc kệ, lỡ hỏi ra, tiếng “búa” lại dính líu tới cái búa cái kìm thuộc nghề nghiệp quen thuộc của mình thì què quá.

Còn cái chuyện “dọn nhà dọn cửa” nhà tôi sai bảo thì phải làm ra sao đây nhỉ? Dọn nhà thì tôi cũng đã biết qua, dọn nhà là cái gì không nằm trong gầm giường thì nhét vào *gầm giường*, cái gì không ở trong closet thì đút vào *closet*, cái gì không vừa gầm giường hay vừa closet hay cả hai nơi ấy đã đầy thì đem chúng ra ngoài *garage*. Những cái gì không thể dẫu hay cất vào ba nơi ấy được thì lấy chặn phủ lên nguy trang. “Dọn nhà” là chỉ có bấy nhiêu việc, dễ mà. Còn cái chuyện “dọn cửa” thì tôi cứ phân vân mãi, nghĩ nát óc mà vẫn không ra. Hỏi thì không dám hỏi, làm thì không biết mình phải làm ra sao? Chả nhẽ lại tháo cái bản lề đem cửa đi cất. Khó thật!

Lại còn cái chuyện “làm vườn làm tược” buổi chiều! Làm vườn thì tôi biết là trồng cây, tía lá, cắt cỏ, trồng hoa . . . Thế còn “làm tược” là nàng muốn làm gì đây nhỉ? Hay là nàng muốn chặt hết cây trong vườn đi cho gọn. Nếu như thế thì tôi hoan nghênh ngay đấy, cũng dễ, nhưng nếu như không phải chặt đi mà lại là trồng thêm thì thật nguy quá. Cho chắc ăn, tôi hãy cứ làm những gì mình biết và cứ kéo dài nó ra cho đủ một ngày.

Rồi sang ngày thứ hai, cũng như hôm trước, sáng sớm, trước khi nhà tôi dờn khỏi nhà để “đi chợ đi búa” nàng không quên dặn dò mọi thứ phải làm. Nàng dặn nhiều thứ quá đến nỗi tôi phải ghi xuống giấy. Cứ theo cái danh sách dài dằng dặc này thì kể như một ngày nghỉ ngơi “đi đoong” mất rồi. Thế cũng còn chưa đủ đâu đấy nhé, ngồi trong xe, trước khi lái ra chợ nhà tôi còn dặn với theo:

- “Quét tước” nhà cửa cho sạch sẽ đấy nhé. Ở nhà “làm lụng” cho tốt, em mua quà về thưởng. Thôi em đi, tí nữa em về!

Nghe nàng nói một hơi làm tôi chóng mặt, nhưng như chợt nhớ ra điều gì, tôi hốt hoảng chạy theo hỏi với:

- “Quét tước” là quét cái gì? “Làm lụng” là làm cái gì nữa mà phải tốt với xấu?

Nhà tôi cười cười nói vọng lại:

- Quét tước là quét hết, quét tuốt tuồn tuột!

Chưa giải thích thêm về hai chữ “làm lụng” là gì thì nàng đã rú ga chạy thẳng để lại phía sau tiếng rít của bánh xe trên mặt đường với làn khói khét cùng với anh chồng đang ngó ngán nhìn theo.

Cứ theo lời vợ giải thích, quét tước là quét hết, quét tuốt tuồn tuột, chỗ nào có thể để lọt cái chổi vào là phải quét. Thế này thì cứ gọi quét đến mai, hạp mặt xong rồi vẫn còn phải quét. Tôi biết đây là cái định nghĩa rất u "bách khoa tự điển" của người đàn bà có uy quyền, nhất là uy quyền dành cho ông chồng đã về hưu, không cho ông có nhiều thì giờ rảnh rỗi để ngồi hàng giờ viết thư tán nhảm hay lén nhẩy hàng rào sang nhà hàng xóm ngồi nghe các cô ngâm Kiều (với cái giọng nặng nặn):

*Khi tựa gối khi cúi đầu,
Khi vò chín khúc khi chau đôi mày.*
(xin đọc chữ “khi” thành “khí”)

Qua giọng ngâm của các nàng, nếu ai không biết truyện Kiều thì cứ tưởng là hai câu thơ ấy tả về bốn con khí mất rồi (Xin lỗi, chỉ viết cho vui).

Nghĩ đến thân phận mình, tôi chợt nhớ đến bốn câu thơ của vị đại trượng phu hảo hán nào đó:

*Sung sướng thay phận đàn bà,
Đi đâu cũng được người ta làm chồng.
Đau đớn thay phận đàn ông,
Đi đâu cũng bị làm chồng người ta.*

Cái kiếp “làm chồng” người ta quả thật không dễ dàng gì. Vợ đã nói thế nào thì nó phải là như thế, nó là một thứ chân lý bất biến, các ông chồng chỉ biết nghe và nhắm mắt thi hành. Thắc mắc là manh nha có tư tưởng xét lại, là phản động, phản cách mạng, là đi ngược với trào lưu tiến hóa của loài người và ... là ... là ... con “bú dù” (con khí) của cụ Nguyễn Du.

Tôi thất thểu bước vào nhà lòng đầy băng khuâng, cứ tự trách mình tại sao lại ngó ngán đi hỏi “quét tước” làm gì cho mệt cái thân. Có gì đâu, cứ cho “quét tước” là quét mặt bàn, bao nhiêu mặt bàn trong nhà tiện tay khi quét nhà, ta quét cho bằng hết. Nàng có hỏi thì cứ cắt nghĩa chữ "tước" có nghĩa là "bàn" theo tự điển tiếng Nga thời Nga hoàng là xong.

Con mèo quần vào chân kêu "meo meo" vài tiếng thân thiện làm tôi thức tỉnh và cảm thấy thoải mái, dễ chịu. Tôi khẽ xoa đầu nó rồi xắn áo bắt tay vào việc, làm việc hăng say như cái máy mới được “rebuilt engine”.

Mọi thứ ngổn ngang trong nhà, kể từ ngày hôm qua, chúng đã có chỗ yên vị trong *gầm giường*, trong *closet* và ngoài *garage* cả rồi. Đến phần “quét tước” hôm nay thì cũng dễ thôi, cứ lùa rác vào những nơi nào ta có thể lùa vào được như gầm giường, gầm tủ chẳng hạn, vừa tiện lợi lại vừa có vẻ khoa học, còn kỳ dư chút ít thì hốt bỏ vào thùng rác. Chỉ có mỗi một nơi mà tôi cho là đáng ngại hơn cả, đó là cái

nóc nhà. Đã gọi là quét tuốt tuồn tuột thì không thể không kể đến cái *nóc nhà* được. Thú thật, khi còn trẻ thì tôi đâu có coi ra gì ba cái lẻ tẻ này, nhưng kể từ ngày về hưu, cái vườn sao như cứ rộng ra, cái *nóc nhà* sao như cứ cao lên và đặc biệt cái thang để trèo lên *nóc nhà* sao như cứ mỏng manh đi. Hễ trèo lên được mấy nấc thang là tôi đã thấy cái cảm giác lạnh lạnh, tê tê, buồn buồn, bủn rủn như bị ai cù dưới lòng bàn chân mình vậy. Thôi vợ đã bảo làm thì ta cứ làm, dù có phải làm Lê Lai thì cũng xin liều mình cứu chúa. Chỉ có điều tôi sợ nhất là biết đâu cô hàng xóm đứng đâu đây nhìn thấy mình run rẩy trên cao, mỉm cười hóm hỉnh quay đi.

Thế còn “*làm lụng*” là làm gì đây? Làm vườn, làm nhà, làm cửa, ngay cả làm bếp thì nay tôi đã biết rành rọt cả rồi. Còn nào là biết ngay cả:

- “*đi làm đi ăn*” là đi làm rồi đi ăn.

- “*đi làm ăn*” là vừa đi, vừa làm, vừa ăn cùng một lúc.

Dễ hiểu quá mà!

Thế còn “*làm lụng*” là làm cái quái gì mà khi làm tốt thì lại được vợ thưởng quà. Cả cái cô hàng xóm vô duyên kia nữa, vừa nghe thấy nhà tôi hứa cho quà, cô ấy cũng đứng trước sân nhà mình cong cớn nói đồng “Anh *làm lụng* tốt cho em, em cũng thưởng”. Cứ nhìn nét mặt của cô, tôi cũng đoán nếu không đứng cách xa mấy cái sân thì cô đã xia xói, dí ngón tay vào trán tôi khi nói câu ấy rồi. Với tấm thân “to lớn đầy đà *làm sao*” của cô thì chỉ cần một cái dí trán nhẹ thôi cũng đủ làm cho tôi bị bẹp dính vào tường, phải đợi vợ bóc ra đem về. “*Làm lụng*” là làm cái quái gì mà ghê thế nhỉ? Thôi, cứ để hạ hồi phân giải.

Các anh thấy không, tôi thật vất vả với những ngôn từ rắc rối của cuộc đời. Rắc rối như cô hàng xóm nhà tôi thường hay bị các bà dự “party” mắng: “Vừa ăn xong là *cấp đít* đi về”. Thế là thế nào nhỉ? Cái gì ở trên đầu thì gọi là *đội*, ở trên vai thì gọi là *khiêng* hay *vác*, ở trên lưng thì gọi là *công*, ở nách thì gọi là *cấp*, ở trên tay thì gọi là *xách*. Còn tự mình “*cấp đít*” đi về, cô hàng xóm nhà tôi làm xiếc à? Cứ như các cụ ta thường hay nói *xách đít*, *cấp đít*, *vác đít* đi về, chắc là các cụ muốn nói đến cái nặng nhẹ, cái bề thế của nó chăng? [Cười.] Khó quá, tôi xin chịu thua, thua như mấy thằng Tây học tiếng Việt vậy.

Xin trở lại câu chuyện. Tối hôm ấy, không biết *cái đêm hôm ấy đêm* gì mà tôi cứ trần trọc không sao ngủ được. Tôi nằm chờ đợi mãi mà không thấy nhà tôi hỏi han gì về kết quả tốt xấu của việc “*làm lụng*” đó và cũng chẳng thấy nhắc nhở gì về món quà nàng thưởng. Nửa định hỏi, nửa lại thôi. Mùi thịt bò kho thơm phức đang sôi trong nồi “*slow cooker*” trong bếp đưa tôi vào giấc ngủ, chập chờn lúc tỉnh lúc mơ. Có lúc tôi mơ thấy mình lò mò đi lục nồi thịt bò kho ăn vụng, lén lén lút lút như có lần giận vợ, dỗi cơm, nửa đêm bị vợ bắt quả tang đang lục nồi cơm nguội. Có lúc tôi mơ thấy mấy cô hàng xóm cúi xuống nhìn mình cười sằng sặc, văng cả nước bọt (nước miếng) vào mặt, sợ quá tỉnh dậy, tỉnh dậy rồi lại thiếp đi vào những cơn ác mộng.

Rồi chuyện gì mong đến đã đến: ngày ra mắt của “Hội Liếm Tem”.

Một buổi sáng đẹp trời, bầu trời xanh ngắt không một bóng mây. Những bông hoa quỳnh (loại Mỹ) xen lẫn với những bông hoa hồng đang nở rộ ngoài sân. Tôi tỉnh dậy khi đồng hồ đung đỉnh điểm 8 tiếng thành thoi. Nhà tôi đã đi đâu và vẫn còn để vương lại trên bếp vài thứ còn đương nấu dở dang. Tôi tự pha cho mình một cốc nước trà sâm bột uống cho lại sức. Vừa nhâm nhi cốc trà vừa ngắm nhìn hai con tò vò đang bay lượn quanh cái tổ chúng xây bên thành cửa sổ. Tôi thả hồn theo mấy vần thơ lãng mạn và nhớ tới vài câu *ca dao* của các cụ để lại cho hậu thế, mỗi khi đọc tới không thể nhịn cười:

*Vô duyên, vô phúc!
Mức phải anh chồng già.
Ra đường người hỏi rằng cha hay chồng?
Nói ra đau đớn trong lòng,
Áy cái nợ truyền kiếp, có phải chồng em đâu!
Bữa cơm mức nước rửa râu,
Hầu cơm, hầu rượu, hầu trâu, hầu tằm.
Đêm đêm dắt cụ đi nằm,
Than thân phận gái ôm lưng lão già.
Ông ơi, ông buông tôi ra,
Kéo ai trông thấy, người ta chê cười.
Lấy chồng chẳng đáng mặt chồng,
Đêm nằm tơ tưởng ngỡ ông lảng giềng.*

Đang lằng lằng với những bài ca dao mộc mạc chân quê thì tôi chợt nghe thấy ngoài cửa:

- "Mu" (move) sang bên phải, "mu" sang bên trái một tí, tí nữa, tí nữa, được rồi, đâm thẳng vào. Lọt rồi!

Rồi những tiếng ì ạch, hỏn hển vang lên lẫn với tiếng vui mừng. Té ra đó là tiếng của các ngài trong Ban tổ chức của "Hội Liêm Tem" đang khuân chiếc "NGÀ VOI" (ý nói vác việc chùa, việc không công) vào nhà. Tôi xớ rớ chạy ra thấy hai ngài Hội trưởng và Hội phó đang chân nam đá chân xiêu, lạng quạng, ngã nghiêng, xiêu vẹo, chậm chạp tiến từng bước một như người xuống tằm. Thấy hai ngài vất vả, lòng chợt *từ bi bất ngờ* (TCS), tôi muốn thò tay giúp sức, nhưng phân vân không biết phải giúp đầu nào nhẹ hơn, hình như đầu nào cũng nặng như nhau thì phải. Lại còn sợ mất lòng nhau, giúp ngài này thì sợ mất lòng ngài kia nên tôi cứ chạy lẩn quẩn vòng ngoài hỗ trợ tinh thần:

- Cố lên các anh ơi! Tới đến nơi rồi! Sắp tới rồi! ...

Và một điều không thể quên dặn hai ngài, nên tôi luôn nhắc nhở:

- Coi chừng trầy! Trầy! Trầy, trầy hết bây giờ.

Ngài Hội phó điên tiết hỏi:

- Trầy cái gì?

Sợ ngài Hội phó hiểu nhầm là tôi sợ trầy cái "ngà voi" nên tôi liền vội chỉ xuống chân:

- Sàn! Sàn! Cái sàn gỗ!

Tôi chưa kịp dứt lời thì ngài Hội trưởng thét lên:

- Mẹ!

Rầm! Thế là ngài ngã lăn đùng, hai vó chổng lên trời, nhưng hai tay vẫn kịp nâng cái "ngà voi". Tôi cứ phân vân trong lòng, chữ "Mẹ" ngài dùng là dành cho ai, cho tôi vì sợ trầy sàn gỗ, hay cho cái "ngà voi" quá nặng so với tuổi tác của ngài. Cuối cùng, chiếc "ngà voi" cũng được an vị nơi dành riêng cho nó, giữa nhà.

Hai ngài ngồi thờ. Sau khi lấy lại sức, trên nét mặt hai ngài vẫn thấy có nét buồn buồn. Lại một lần nữa, tiếng "Mẹ" được phát ra. Hai ngài lằm bằm thều thào, phải lắng nghe lắm mới rõ:

- Nó chơi như thế thì chơi với ai.

- Chơi như "xê" ấy!

À ra hai ngài đang nói về kết quả trận bóng rổ của Laker và Detroit đang chiếu trên TV. Nay thì tôi đã biết chữ "Mẹ" của ngài Hội trưởng đã dành cho ai và cũng hiểu tại sao bỗng nhiên ngài ngã bở chổng, bở nhào: Laker thua!

Câu chuyện rử rừ rừ rừ ấy chẳng được bao lâu, ngài Hội phó đã bắt đầu "kéo gỗ" (ngủ). Kỳ này ngài Phó kéo gỗ một mình nên dù ngài có thua cũng vẫn được ăn com vua theo đúng tinh thần:

Kéo vua lừa xê,

Ông thợ nào khỏe

Thì ăn com vua.

Ngài Hội trưởng thanh thoi ra vượt đuôi mấy con mèo con ngoài vườn.

Thời giờ thấm thoát trôi nhanh. Các hội viên đã lục tục, kẻ trước người sau, kéo đến họp mặt. Ban tổ chức lo phần ẩm thực. "Mâm cỗ" đã đầy ắp được mọi người xúm vào bày biện trang hoàng. Ôi "mâm cỗ" và cái "ngà voi" rục rờ làm sao. Trong khi đó, mọi người quên đi cái nóng nực, ai nấy đều tay bắt mặt mừng hàn huyên trò chuyện vang cả góc trời, rung cả góc nhà.

Thế rồi cuộc vui nào cũng phải có lúc tàn. Sau vài giờ họp mặt, các "quý khách" cũng bắt đầu lục tục ra về.

Những bịch rác lớn ở lại, mối ưu tư lớn nhất của gia chủ. Thế là hôm nay tôi lại có dịp làm công tác ngoại giao với những ông, những bà và những cô hàng xóm để cho gửi nhờ đám rác này vào thùng rác của họ.

Nói đến chuyện gửi rác, tôi chợt nhớ vào mấy tháng trước, cũng nhân có buổi họp mặt bạn bè đông đảo ở nhà tôi. Vì rác nhiều quá nên đành phải đem gửi nhờ sang những nhà hàng xóm. Và cũng vì đám rác này, tôi mới khám phá ra một điều, văn hoá đấy nhé, khiếp chưa: mỗi thùng rác, nó đều chứa đựng bóng dáng của *văn hoá*, của *chủng tộc*, của *đời sống sinh hoạt* hàng ngày khác nhau trong đó. Nhờ có đi gửi rác sang nhà ông hàng xóm liền vách, tôi mới biết ông bà ta là người

Việt Nam mà trước đây cứ tưởng là Chinese vì ngoài cái mùi “seafood”, đầu tôm đuôi cá để lâu ngày, lại thêm cái vỏ chai nước mắm hiệu “ba con cua” hay “con mực” gì đó. Và từ hôm ấy, mỗi khi gặp gia chủ hàng xóm, tôi chào anh chào chị chứ không chào “hai” (Hi) hay “ba” theo kiểu Mỹ một cách máy móc vô duyên như trước nữa.

Có vị thiền sư nói: *“Trong thùng rác có bóng dáng của bông hồng, và trong bông hồng có bóng dáng của thùng rác. Rác là phân bón cho cây hồng trở bông và trong bông hồng có hình bóng của thùng rác vì cái tính vô thường của nó. Khi hoa hồng tàn thì nó trở lại thùng rác như lá rụng về cội vậy”* Vị thiền sư nói như thế không sai vì ông nhìn thùng rác qua tính “nhất nguyên” của triết lý Đông phương hay triết lý “bất nhị” của nhà Phật. Với tôi, còn hơn thế nữa, thùng rác còn mang cả “*văn hoá, chủng tộc*” nữa đây. Khiếp chưa!

Cũng như những lần trước, lần họp mặt này, tôi cũng không thể không đem gửi rác sang nhà hàng xóm. Ông bà hàng xóm, kể từ ngày biết nhau cùng là người Việt cả nên đối xử với nhau thật là thân thiện theo đúng tinh thần đồng hương, tinh thần làng xóm tôi lửa tắt đèn có nhau. Khi tôi vừa ngỏ ý muốn gửi mấy bao rác thì ông bà vui vẻ chấp thuận ngay. Ông niềm nở:

- Xin ông cứ tự nhiên, hàng xóm với nhau cả mà. Nếu thùng đựng rác nhà tôi đầy rồi thì ông cứ tự tiện đổ rác vào thùng “recycle”, mà nếu thùng “recycle” có đầy nữa thì đổ sang thùng “cây xanh”, hai thùng ấy lớn đựng được nhiều rác lắm. Ông hăng hái nói một hơi.

À ra thế, các anh ơi, là ra thế đấy! Tinh thần thực dụng của ông hàng xóm nhà tôi thật đầy sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám làm vì không sợ bị phạt. Phải chi ông còn ở Việt Nam, tổ dân phố đã bình bầu cho ông được bằng “tiên tiến” về sáng kiến này rồi.

Còn các cô hàng xóm thì sao? Thôi thì cũng đủ loại cả đấy, cô Mộng béo tròn ở đầu ngõ, cô Đẹt gầy tong gầy teo ở cuối ngõ, còn ba cô xinh đẹp ở đối diện nhà tôi thon thả làm sao. Như đã nói với các anh ở trên, tôi đã khám phá ra sự hiện diện của *văn hoá lẫn chủng tộc* trong thùng rác, lần này lại tìm được một khám phá mới trong ấy, đó là *chế độ ăn uống*. Nhìn vào thùng rác của cô đẩy đà đầu ngõ thì lúc nào cũng đầy ắp không còn chỗ nào mà ních; cô cuối ngõ gầy teo thì thùng rác chỉ toàn thấy rau với cỏ, trống tuếch trống toác tha hồ mà nhồi, mà nhét, mà tống rác vào; còn ba cô thon thả trước nhà thì thùng rác lúc nào cũng ở bậc trung trung, nó cũng thon thả như ba cô ấy nên tôi chỉ có thể “*nhờ*” được một mớ. Và các cô lúc nào cũng luôn hơn hờ “welcome”. Nhưng kể cũng tội, có hôm, các cô hàng xóm cứ đứng ôm thùng rác đợi tôi sang đổ rác nhờ. Tôi không sang, các cô tiu nghỉu, đứng lờm nguýt nhau rồi bỏ vào nhà. [Cười!]

Thôi tôi xin ngừng câu chuyện kể lể lòng vòng, tào lao thiên địa ở đây với những sự việc đầy hư cấu, *viết cho vui* theo đúng tinh thần tưởng tượng của nhà văn Jules Verne và theo đúng tinh thần của cụ Nguyễn Du:

*Lời quê chấp nhật đông dài
Mua vui cũng được một vài trống canh.* (Câu này thì không bảo đảm)

Khi có thêm kinh nghiệm về “về hưu” nào nữa, tôi sẽ xin kể các anh nghe sau nhé.

* * *

Xin gửi các anh trích đoạn bài hát “nhái lời” (*Gia tài của mẹ* - TCS):

...
*Gia tài của vợ để lại cho ta,
Gia tài của vợ một khối việc nhà*
...
*Dạy cho con biết quý vợ nhà
Dạy cho con biết như người cha
Con biết như người cha, vui việc nhà.*

(trên NET - vô danh)

NGUYỄN GIỮ HÙNG.

(1) Xin đọc bài “Hội Liếm Tem”.